

đến việc triển khai các đề án của chương trình; tổ chức tiến hành kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp kết quả theo định kỳ báo cáo Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ.

b) Cơ quan phối hợp:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính căn cứ vào chương trình, nội dung các đề án xây dựng kế hoạch bảo đảm nguồn lực kinh phí theo yêu cầu.

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong phạm vi chức năng có trách nhiệm cùng phối hợp với cơ quan chủ trì triển khai những nội dung có liên quan đã nêu trong các đề án cụ thể của chương trình; tổ chức thống kê, tổng hợp đội ngũ cán bộ, công chức thuộc quyền, triển khai thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức theo phân cấp; định kỳ báo cáo kết quả về Bộ Nội vụ để tổng hợp chung báo cáo cấp có thẩm quyền.

### 3. Tiến độ thực hiện:

Thời gian của Chương trình được thực hiện theo quy định của mỗi đề án đã xác định. Đến cuối năm 2005 tổ chức tổng kết đánh giá kết quả thực hiện chương trình và tiếp tục xây dựng Chương trình hành động cho giai đoạn II (2006 - 2010).

### 4. Kinh phí và nhân lực:

- Về kinh phí: căn cứ vào Chương trình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Bộ Tài chính phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nội vụ tính toán xây dựng kế hoạch ngân sách bảo đảm thực hiện Chương trình này.

- Về nhân lực: Bộ Nội vụ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần bố trí cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn nghiệp vụ tham gia Chương trình; kết hợp tranh thủ sự hỗ trợ của

các chuyên gia tư vấn trong nước và nước ngoài khi triển khai thực hiện các đề án của Chương trình.

### 5. Ban Chủ nhiệm Chương trình:

Thành lập Ban Chủ nhiệm Chương trình xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước. Một đại diện lãnh đạo Bộ Nội vụ làm Chủ nhiệm Chương trình; các Phó Chủ nhiệm Chương trình là đại diện lãnh đạo Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ.

Tổ thư ký gồm một số chuyên viên của Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ và Bộ Tư pháp.

Trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình, nếu có vướng mắc, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần báo cáo, phản ánh về Bộ Nội vụ để tổng hợp báo cáo, đề xuất với Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ xem xét, cho ý kiến chỉ đạo./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

## **QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 70/2003/QĐ-TTg ngày 29/4/2003 phê duyệt Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam đến năm 2010.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Xét đề nghị của Ban Bí thư Trung ương Đoàn  
Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam đến năm 2010, với những nội dung chủ yếu sau đây:

### 1. Mục tiêu của Chiến lược.

#### a) Mục tiêu tổng quát:

Giáo dục, bồi dưỡng, đào tạo thế hệ thanh niên Việt Nam phát triển toàn diện, trở thành nguồn nhân lực trẻ có chất lượng cao và phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của thanh niên trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

#### b) Các mục tiêu cụ thể:

- *Mục tiêu 1:* Nâng cao nhận thức chính trị, tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, ý thức trách nhiệm công dân, xây dựng phẩm chất tốt đẹp và đạo đức cách mạng cho thanh niên;

- *Mục tiêu 2:* Nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghề nghiệp, năng lực khoa học, công nghệ cho thanh niên; xây dựng phong cách làm việc văn minh, khoa học; nhanh chóng hình thành một đội ngũ thanh niên ưu tú tiêu biểu cho thế hệ trẻ;

- *Mục tiêu 3:* Phát huy vai trò xung kích của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

- *Mục tiêu 4:* Giảm thiểu tình trạng thất nghiệp, thiếu việc làm trong thanh niên, nâng cao thu nhập cho thanh niên;

- *Mục tiêu 5:* Nâng cao sức khỏe, đời sống tinh thần, xây dựng nếp sống văn hóa và ý thức tuân thủ pháp luật, đẩy lùi tệ nạn xã hội, tình trạng phạm pháp trong thanh niên;

- *Mục tiêu 6:* Nâng cao năng lực giao lưu, hợp tác quốc tế của thanh niên, nâng cao vị thế của thanh niên Việt Nam trong hoạt động giao lưu quốc tế, góp phần bảo vệ, củng cố hòa bình, tăng

cường tình hữu nghị và đoàn kết với thanh niên các nước.

### 2. Các giải pháp chủ yếu:

a) Đổi mới việc xây dựng và thực hiện chính sách đối với thanh niên, chú trọng phát huy vai trò của thanh niên và Đoàn Thanh niên Công sản Hồ Chí Minh trong quá trình xây dựng và thực hiện chính sách thanh niên. Lồng ghép các mục tiêu phát triển thanh niên trong các chương trình phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng lộ trình bổ sung, hoàn chỉnh các chính sách đối với thanh niên, trong đó có chính sách phát triển giáo dục, đào tạo, nâng cao trình độ học vấn, trình độ khoa học và công nghệ cho sinh viên; chính sách về dạy nghề, hướng thanh niên vào các ngành nghề mũi nhọn; chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện, cơ hội thuận lợi cho các đối tượng thanh niên lâm lỗi, sai phạm được hòa nhập với cộng đồng.

b) Phát triển phong trào thanh niên và nâng cao chất lượng hoạt động của Đoàn Thanh niên các cấp. Tăng cường đầu tư cho công tác thanh niên và xây dựng môi trường xã hội thuận lợi cho sự phát triển toàn diện của thanh niên.

c) Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa - tinh thần cho thanh niên, quan tâm đến các đối tượng thanh niên ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo và các vùng đặc biệt khó khăn.

d) Phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các cấp chính quyền, các tổ chức kinh tế, xã hội, lực lượng vũ trang trong công tác giáo dục, bồi dưỡng, phát huy vai trò của thanh niên, đẩy mạnh xã hội hóa công tác thanh niên.

đ) Tăng cường công tác đối ngoại nhà nước trong lĩnh vực thanh niên, mở rộng quan hệ giao lưu, quan hệ hợp tác quốc tế với các tổ chức thanh niên trong khu vực và trên thế giới. Phát huy vai trò của tổ chức Đoàn trong quan hệ đối ngoại thanh niên, tranh thủ nguồn lực và sự hỗ trợ quốc tế cho công tác thanh niên. Chú trọng

công tác thông tin, tuyên truyền vận động thanh niên và người Việt Nam ở nước ngoài.

e) Tăng cường và đổi mới quản lý nhà nước về công tác thanh niên. Tăng cường trách nhiệm của các cấp chính quyền, các Bộ, ngành và có sự phối hợp chặt chẽ để giải quyết các nhiệm vụ liên ngành về công tác thanh niên. Tăng cường công tác nghiên cứu, thông tin về thanh niên.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện.**

Để tổ chức thực hiện tốt các mục tiêu của Chiến lược, phân công trách nhiệm đối với các Bộ, ngành và địa phương như sau:

1. Ủy ban Quốc gia về thanh niên Việt Nam và Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các Bộ Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn hóa - Thông tin, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ, Y tế, Tư pháp, Tài chính, Nội vụ, Ủy ban Thể dục Thể thao, các cơ quan khác có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược thanh niên. Tổ chức sơ kết vào năm 2005 và tổng kết vào năm 2010 về tình hình thực hiện Chiến lược thanh niên.

2. Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn hóa - Thông tin, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ, Tư pháp, Y tế, Nội vụ, Ủy ban Thể dục Thể thao và các cơ quan khác có liên quan căn cứ vào Chiến lược này xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch hàng năm và 5 năm nhằm thực hiện các mục tiêu của Chiến lược; lồng ghép các hoạt động của Chiến lược này với các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình khác có liên quan; hàng năm có báo cáo định kỳ gửi Chủ nhiệm Ủy ban Quốc gia về thanh niên Việt Nam và Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Trên cơ sở đề nghị của Ủy ban Quốc gia về

thanh niên Việt Nam, giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng kế hoạch tài chính hàng năm, hướng dẫn sử dụng nguồn kinh phí để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chiến lược thanh niên.

4. Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với Ủy ban Quốc gia về thanh niên Việt Nam, các Bộ, ngành có liên quan tuyên truyền, vận động các tổ chức Chính phủ, tổ chức phi Chính phủ nước ngoài và các tổ chức của Liên hợp quốc để hỗ trợ nguồn lực cho việc thực hiện Chiến lược thanh niên; căn cứ vào Chiến lược này, Ủy ban Quốc gia về thanh niên Việt Nam phối hợp với Bộ Ngoại giao xây dựng kế hoạch hợp tác quốc tế trong lĩnh vực thanh niên.

5. Ủy ban Quốc gia về thanh niên Việt Nam phối hợp với các cơ quan có liên quan đề xuất trình Thủ tướng Chính phủ về xây dựng pháp luật, chính sách của Nhà nước về thanh niên; chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các đoàn thể có liên quan xây dựng chương trình phát triển thanh niên theo từng giai đoạn trình Thủ tướng Chính phủ; tuyên truyền, phổ biến và vận động thực hiện luật pháp, chính sách của Nhà nước đối với thanh niên.

6. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ vào Chiến lược này bố trí các mục tiêu về phát triển thanh niên trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội dài hạn và ngắn hạn của địa phương; Ủy ban Quốc gia về thanh niên Việt Nam chủ trì, phối hợp với Tổng cục Thống kê, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương định kỳ hàng năm và 5 năm thực hiện việc đánh giá, phân tích tình hình thực hiện các mục tiêu của Chiến lược để báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

7. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ

www.ThuVienPhapLuat.com  
Tel: +84-8-3845 6884

chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội tham gia tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược thanh niên trong phạm vi hoạt động của mình.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 4.** Chủ nhiệm Ủy ban Quốc gia về thanh niên Việt Nam, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp với Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

## CHIẾN LƯỢC phát triển thanh niên Việt Nam đến năm 2010

*(ban hành kèm theo Quyết định số 70/2003/QĐ-TTg ngày 29/4/2003 của Thủ tướng Chính phủ).*

Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm giáo dục, bồi dưỡng thanh niên, phát huy vai trò làm chủ, tiềm năng to lớn của thanh niên trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa VII) khẳng định: “Sự nghiệp đổi mới có thành công hay không, đất nước bước vào thế kỷ 21 có vị trí xứng đáng

trong cộng đồng thế giới hay không phần lớn tùy thuộc vào lực lượng thanh niên, vào việc bồi dưỡng rèn luyện thế hệ thanh niên; công tác thanh niên là vấn đề sống còn của dân tộc, là một trong những nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng”<sup>1</sup>.

Trong giai đoạn cách mạng mới, với bối cảnh quốc tế biến động và phức tạp, trước những thách thức to lớn của xu thế toàn cầu hóa về kinh tế, sự phát triển của kinh tế tri thức, thanh niên là lực lượng xung kích cách mạng, là nguồn nhân lực quyết định thắng lợi của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Nhà nước và xã hội cần tăng cường đầu tư, chăm lo để lực lượng thanh niên phát triển, trưởng thành nhanh nhất và cống hiến nhiều nhất cho đất nước.

Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam đến năm 2010 nhằm tăng cường giáo dục, bồi dưỡng, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của thanh niên và phát huy sức mạnh to lớn, vai trò xung kích của thanh niên đi đầu trong việc thực hiện thắng lợi chiến lược phát triển kinh tế - xã hội do Đại hội IX của Đảng đã đề ra.

### Phần thứ nhất

#### TÌNH HÌNH THANH NIÊN, CÔNG TÁC THANH NIÊN HIỆN NAY. BỐI CẢNH, THỜI CƠ VÀ THÁCH THỨC ĐỐI VỚI THANH NIÊN TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

##### I. TÌNH HÌNH THANH NIÊN VÀ CÔNG TÁC THANH NIÊN

###### a) Tình hình thanh niên

<sup>1</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương (Khóa VII), NXB-CTQG, HN-1993, tr.82.

Thanh niên nước ta (từ 15 - 34 tuổi) là lực lượng xã hội hùng hậu, chiếm 35,96% dân số và chiếm 55,5% lực lượng lao động xã hội. Trong công cuộc đổi mới, thanh niên có bước trưởng thành to lớn, tiếp tục phát huy truyền thống của Đảng, của dân tộc, hăng hái học tập, lao động, xung kích đảm nhận những việc khó, lĩnh vực mới, góp phần xứng đáng vào những thắng lợi của sự phát triển kinh tế - xã hội.

Hiện nay, thanh niên nước ta có trình độ học vấn, nghề nghiệp, trình độ khoa học, công nghệ cao hơn trước. Đời sống vật chất và tinh thần được nâng cao, sức khỏe và tình trạng thể chất của thanh niên có tiến bộ. Phần lớn thanh niên có khát vọng vượt qua đói nghèo, lạc hậu, xây dựng đất nước theo mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Niềm tin của thanh niên vào sự lãnh đạo của Đảng, vào con đường xã hội chủ nghĩa được củng cố và tăng cường. Số đông thanh niên mong muốn được đứng trong hàng ngũ Đảng Cộng sản Việt Nam để cống hiến và trưởng thành. Tính tích cực xã hội, tinh thần tình nguyện, tính xung kích của thanh niên được nâng cao. Trong xã hội ta đang tiếp tục hình thành một lớp thanh niên ưu tú, vững vàng về chính trị, xuất sắc trong các lĩnh vực chuyên môn, kế thừa bản sắc văn hóa dân tộc, tiêu biểu cho thế hệ trẻ trong thời kỳ mới.

Thanh niên cũng đang đối mặt với nhiều khó khăn. Khó khăn lớn nhất của thanh niên hiện nay là vấn đề việc làm. Hàng triệu thanh niên khu vực đô thị bị thất nghiệp; tỷ lệ thời gian lao động trong năm của thanh niên khu vực nông thôn chưa được 75%. Chưa đến 15% lao động trẻ được đào tạo nghề nghiệp, trong đó số có tay nghề cao rất ít. Nhiều thanh niên được đào tạo cơ bản, có năng lực nhưng chưa được sử dụng hợp lý. Tình trạng thể lực, tâm vóc cơ thể của thanh niên Việt

Nam thuộc loại thấp so với thanh niên các nước. Những bệnh tật do điều kiện môi trường, do chế độ dinh dưỡng còn nhiều. Đặc biệt, số lượng và tỷ lệ nhiễm HIV/AIDS trong thanh niên tăng nhanh, 70,6% số người nhiễm HIV ở độ tuổi dưới 30. Điều kiện vui chơi, giải trí lành mạnh và phát triển thể lực cho thanh niên còn thiếu thốn. Thanh niên có nhu cầu cao để phát triển toàn diện nhưng chưa đủ khả năng để tự đáp ứng được những nhu cầu đó. Sự phân hóa giàu nghèo hạn chế thêm điều kiện phát triển của một bộ phận thanh niên. Thanh niên vùng núi, vùng sâu, vùng xa, gia đình nghèo càng ít có điều kiện để tiếp cận với hoạt động văn hóa tinh thần, thông tin khoa học kỹ thuật hiện đại.

Thanh niên còn những hạn chế. Trình độ nghề nghiệp, trình độ khoa học, công nghệ, ngoại ngữ của đa số thanh niên còn thấp. Một bộ phận thanh niên không có hoài bão lớn, thiếu ý chí phấn đấu, thờ ơ với các hoạt động chính trị - xã hội; số ít bị sự tác động phản tuyên truyền, kích động của các thế lực thù địch. Một bộ phận thanh niên có lối sống thực dụng, thích hưởng thụ, lười lao động, ngại khó khăn, sùng ngoại, coi thường giá trị văn hóa dân tộc. Tình trạng vi phạm pháp luật, mắc tệ nạn xã hội trong thanh niên diễn biến phức tạp và có xu hướng gia tăng. Hơn 70% số tội phạm hình sự, gần 80% số người mắc tệ nạn ma túy, mại dâm là thanh niên, trong đó số vị thành niên ngày càng nhiều. Đây là vấn đề xã hội bức xúc, có ảnh hưởng xấu đến sự phát triển của thanh niên, đến trật tự an ninh và phát triển kinh tế - xã hội, cần được nhanh chóng khắc phục. Vấn đề bao trùm là chất lượng nguồn nhân lực trẻ còn nhiều hạn chế so với yêu cầu đầy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

#### **b) Công tác thanh niên**

Đảng Cộng sản Việt Nam đã ban hành nhiều

Nghị quyết về công tác thanh niên và trong các văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc đều xác định rõ phương hướng, nhiệm vụ công tác thanh niên của từng giai đoạn.

Trên cơ sở các chủ trương, nghị quyết của Đảng, Nhà nước đã bổ sung, ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, tạo ra những cơ sở pháp lý quan trọng và các cơ chế cần thiết để huy động và tổ chức lực lượng thanh niên tham gia phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời tăng cường chăm lo giáo dục, bồi dưỡng thanh niên. Nhiều địa phương có chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của thanh niên. Đầu tư của Nhà nước để giải quyết việc học, việc làm, việc vui chơi, giải trí cho thanh niên được tăng thêm hàng năm. Sự phối hợp giữa các Bộ, ngành, các đoàn thể và chính quyền các cấp với Đoàn Thanh niên tốt hơn trước. Xã hội hóa công tác thanh niên từng bước được đẩy mạnh. Hoạt động đối ngoại nhà nước trong lĩnh vực thanh niên được mở rộng.

Hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam có nhiều đổi mới về nội dung và phương thức. Phong trào thanh niên ngày càng phát triển, thu hút được hàng triệu đoàn viên, thanh niên các tầng lớp, vùng miền hăng hái tham gia, ngày càng phù hợp hơn với nhu cầu, lợi ích chính đáng của thanh niên, trở thành môi trường rèn luyện, đào tạo nguồn nhân lực trẻ phục vụ cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tuy nhiên, trong công tác thanh niên, Nhà nước chưa có chính sách tổng thể. Việc hoạch định và triển khai các chính sách xã hội, chương trình phát triển kinh tế - xã hội còn chưa quan tâm đến đặc điểm, thiếu phương pháp tiếp cận phù hợp đối tượng thanh niên, do đó đã hạn chế tác

dụng giáo dục, bồi dưỡng và tổ chức, phát huy vai trò xung kích của thanh niên. Chưa xây dựng được cơ chế phối hợp giữa chính quyền các cấp với tổ chức Đoàn, chậm mở rộng xã hội hóa công tác thanh niên. Các khó khăn của thanh niên và những vấn đề bức xúc trong thanh niên còn chậm được giải quyết trong khi đó tệ nạn, tiêu cực xã hội và các lực lượng thù địch thường xuyên tấn công, tác động xấu đến thanh niên. Không ít cán bộ các cấp chính quyền, các cơ quan nhà nước chưa nhận thức được vai trò, trách nhiệm của ngành, cấp mình thực hiện nhiệm vụ công tác thanh niên. Do đó, chưa phát huy cao sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội để chăm lo giáo dục, bồi dưỡng và phát huy vai trò, tiềm năng to lớn của lực lượng thanh niên.

## II. BỐI CẢNH, THỜI CƠ VÀ THÁCH THỨC ĐỐI VỚI THANH NIÊN TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

### 1. Bối cảnh

Bước vào thế kỷ XXI, thế giới có nhiều biến đổi to lớn. Khoa học và công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin, có bước tiến nhảy vọt; kinh tế tri thức có vai trò ngày càng lớn trong quá trình phát triển. Xu hướng khu vực hóa và toàn cầu hóa nền kinh tế thế giới tiếp tục diễn ra mạnh mẽ. Các mâu thuẫn cơ bản trên thế giới vẫn tồn tại và phát triển; tính chất của thời đại vẫn không thay đổi, song, bối cảnh chính trị - an ninh và tương quan lực lượng quốc tế diễn ra phức tạp, khó lường, chiến tranh cục bộ, xung đột vũ trang vẫn xảy ra. Nhiều vấn đề toàn cầu như chống đói nghèo, bảo vệ môi trường, hạn chế bùng nổ dân số, gìn giữ hòa bình, chống nạn khủng bố quốc tế... đòi hỏi sự hợp tác đa phương để giải quyết.

Để bảo đảm khả năng phát triển nhanh và bền vững, các nước đều coi trọng nguồn lực con người và tăng cường quan tâm đến thanh niên.

Đại hội Đảng IX khẳng định đường lối phát huy sức mạnh toàn dân tộc, tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa và thông qua Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm đầu của thế kỷ XXI, xây dựng nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp. Sự quan tâm sâu sắc của Đảng, Nhà nước và toàn xã hội tới thanh niên và công tác thanh niên; sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam và phát huy cao dân chủ xã hội chủ nghĩa trong quá trình thực hiện đường lối của Đảng và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2001 - 2010 là bối cảnh thuận lợi và tác động mạnh mẽ đến sự trưởng thành và cống hiến của thanh niên.

## 2. Thời cơ

Bối cảnh trên mở ra thời cơ lớn cho thanh niên phát huy khả năng, cống hiến và trưởng thành. Quy mô và chất lượng giáo dục, đào tạo ngày càng phát triển là điều kiện cho thanh niên được nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghề nghiệp, tiếp cận và nắm vững khoa học, công nghệ tiên tiến. Chính sách phát triển kinh tế nhiều thành phần là cơ hội to lớn cho những thanh niên có bản lĩnh và tài năng lập nghiệp, phát triển sản xuất, dịch vụ, làm giàu cho bản thân và xã hội. Việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển nhanh chóng của ngành công nghiệp, ngành xây dựng là cơ hội cho hàng vạn thanh niên trở thành người lao động có chuyên môn, đứng vào hàng ngũ của giai cấp công nhân. Quá trình hiện đại hóa, phát

triển nhanh của khoa học, công nghệ là thời cơ phát huy tài năng, sáng tạo của các chuyên gia, trí thức trẻ. Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến và đậm đà bản sắc dân tộc là điều kiện để thanh niên tiếp thu, giữ gìn các truyền thống cách mạng, truyền thống quý báu của dân tộc, giữ gìn bản sắc dân tộc. Sự phát triển của thông tin, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, mở rộng hợp tác và giao lưu quốc tế tạo điều kiện cho thế hệ trẻ tiếp xúc ngày càng rộng rãi và trực tiếp với thế giới, tiếp cận với kinh nghiệm, tri thức quốc tế, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa là môi trường thuận lợi để thanh niên nước ta học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ mọi mặt, phát triển trí tuệ, tài năng và sức sáng tạo, phát huy vai trò xung kích, tinh thần xung phong cống hiến cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

## 3. Thách thức

Những thách thức đối với đất nước, dân tộc mà Đại hội Đảng IX đã nêu lên đồng thời cũng là những thách thức trực tiếp đối với thanh niên nước ta. Đó là:

Nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế so với các nước trên thế giới, là thách thức to lớn đối với đất nước và cũng là thách thức trực tiếp đối với thanh niên về phát huy tiềm năng sáng tạo, sức bật của tuổi trẻ, nhanh chóng vươn lên ngang tầm thời đại trở thành nguồn nhân lực có chất lượng cao cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, là động lực của sự phát triển nhanh và bền vững.

Sự chia rẽ, kích động, lôi kéo thanh niên của các thế lực thù địch trong "diễn biến hòa bình"; mặt trái của kinh tế thị trường, các hiện tượng

quan liêu, tham nhũng, tiêu cực xã hội là thách thức đối với thanh niên về kiên định lý tưởng độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội, rèn luyện đạo đức, phẩm chất và lối sống, quyết tâm xây dựng đất nước theo mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Sự bùng nổ về thông tin, mở rộng giao lưu đối ngoại; xu hướng toàn cầu hóa về kinh tế, quá trình hội nhập quốc tế về kinh tế, chuyển dịch mạnh mẽ của cơ cấu kinh tế trong nước là thách thức đối với thanh niên về ý chí phấn đấu, khả năng cạnh tranh, kế thừa và phát huy các giá trị truyền thống của dân tộc, truyền thống cách mạng, giữ vững bản sắc văn hóa dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

Bối cảnh quốc tế và trong nước trong những năm đầu của thế kỷ XXI đang mở ra cho thanh niên Việt Nam vận hội mới, thời cơ lớn, đồng thời cũng đặt ra không ít thách thức, nguy cơ. Trong thời kỳ cách mạng mới, thanh niên cần ra sức rèn luyện, học tập để trưởng thành vượt bậc và phát huy cao độ tài năng và sức sáng tạo, “thực hiện được sứ mệnh lịch sử, đi đầu trong cuộc đấu tranh chiến thắng nghèo nàn, lạc hậu, xây dựng và bảo vệ đất nước giàu mạnh, xã hội văn minh, nhân dân có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc”<sup>2</sup>.

### Phần thứ hai

## QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN THANH NIÊN

Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX

nêu rõ: “Đối với thế hệ trẻ, chăm lo giáo dục, bồi dưỡng đào tạo phát triển toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, văn hóa, sức khỏe, nghề nghiệp, giải quyết việc làm, phát triển tài năng và sức sáng tạo, phát huy vai trò xung kích trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”<sup>3</sup>. Văn kiện Đại hội IX và các văn kiện của Đảng về công tác thanh niên là cơ sở pháp lý quan trọng để xác định mục tiêu, nội dung và các giải pháp của Chiến lược phát triển thanh niên đến năm 2010.

### I. QUAN ĐIỂM

**1. Phát triển thanh niên là xây dựng thế hệ con người mới, phát triển toàn diện, kế tục trung thành và xuất sắc sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc.** Đầu tư cho phát triển thanh niên là đầu tư cho tương lai, là bồi dưỡng và phát huy nhân tố con người để thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

**2. Chiến lược phát triển thanh niên là bộ phận quan trọng của chiến lược bồi dưỡng và phát huy nhân tố con người Việt Nam, có sự thống nhất hữu cơ và có tác động tích cực tới Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và các chiến lược phát triển các ngành, lĩnh vực, các vùng lãnh thổ.**

**3. Đảng lãnh đạo và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội để thực hiện tốt Chiến lược phát triển thanh niên, trong đó phát huy cao vai trò quản lý của Nhà nước và vai trò của chính thanh niên.**

<sup>2</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương (Khóa VII), tr. 83.

<sup>3</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, NXB-CTQG, HN-2001, tr.126.



## II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Mục tiêu tổng quát của Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam đến năm 2010 là tăng cường giáo dục, bồi dưỡng, đào tạo thế hệ thanh niên Việt Nam phát triển toàn diện, trở thành nguồn nhân lực trẻ có chất lượng cao và phát huy tốt vai trò xung kích, sáng tạo của thanh niên trong sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

## III. CÁC MỤC TIÊU

**1. Mục tiêu 1:** Nâng cao nhận thức chính trị, tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, ý thức trách nhiệm công dân, xây dựng phẩm chất tốt đẹp và đạo đức cách mạng cho thanh niên.

- Nâng cao nhận thức về Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, giác ngộ lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng cho thanh niên. Phấn đấu 80% thanh niên được phổ biến, tuyên truyền về tình hình, nhiệm vụ cách mạng của đất nước; 90% thanh niên học sinh, sinh viên trong nhà trường thực hiện tốt chương trình học tập lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, 60% thanh niên ngoài nhà trường được học tập lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh theo chương trình phổ cập phù hợp với từng đối tượng thanh niên.

- Nâng cao tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí tự lực, tự cường, quyết tâm chiến thắng nghèo nàn, lạc hậu. Rèn luyện đạo đức cách mạng, phát huy truyền thống đoàn kết, nâng cao tinh thần tập thể và ý thức cộng đồng cho thanh niên; thu hút 80% thanh niên tham gia vào các hình thức sinh hoạt giáo dục đạo đức, truyền thống cách mạng, truyền thống dân tộc.

- Nâng cao nhận thức về pháp luật, ý thức trách nhiệm công dân, nhận thức đầy đủ trách nhiệm của thanh niên đối với đất nước và dân tộc trong giai đoạn mới. Phấn đấu 70 - 80% thanh niên khu vực đô thị và 50 - 60% thanh niên vùng sâu, vùng xa được tuyên truyền, giáo dục phổ cập kiến thức về pháp luật.

**2. Mục tiêu 2:** Nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghề nghiệp, năng lực khoa học - công nghệ cho thanh niên; nhanh chóng hình thành một lớp thanh niên ưu tú tiêu biểu cho thế hệ trẻ.

- Xây dựng cho thanh niên tinh thần và ý chí không ngừng học tập nâng cao trình độ mọi mặt; nâng cao năng lực tự học tập và xây dựng nếp học tập thường xuyên cho thanh niên.

- Nâng cao trình độ học vấn cho thanh niên. Đến năm 2010 hoàn thành phổ cập trung học cơ sở trong độ tuổi cho thanh niên; nâng tỷ lệ học sinh trung học phổ thông trong độ tuổi lên 50%, trung học chuyên nghiệp là 15%, học nghề là 15%, học nghề bậc cao là 15%. Mở rộng đào tạo cao đẳng, đại học và trên đại học, năm 2010 đạt 200 sinh viên trên 1 vạn dân.

- Nâng cao trình độ, năng lực ứng dụng khoa học - công nghệ cho thanh niên, đặc biệt ưu tiên công nghệ thông tin, sinh học và các công nghệ mũi nhọn khác. Phấn đấu 100% thanh niên học sinh khu vực đô thị, 80% thanh niên học sinh khu vực nông thôn tốt nghiệp phổ thông trung học được phổ cập tin học và sử dụng được một ngoại ngữ ở mức giao tiếp thông thường.

- Nâng cao trình độ nghề nghiệp, trước hết là phổ cập nghề cho lao động phổ thông, đặc biệt là ở nông thôn. Đến năm 2010, đạt tỷ lệ 40% lao động trẻ được đào tạo nghề nghiệp, 70% thanh

niên nông thôn khu vực đồng bằng và 50% thanh niên nông thôn vùng sâu, vùng xa, miền núi được phổ biến, hướng dẫn về nghề nông và tuyên truyền, phổ biến ứng dụng công nghệ sinh học.

- Xây dựng định hướng nghề nghiệp đúng đắn cho thanh niên, đặc biệt đối với thanh niên học sinh, thanh niên khu vực đô thị. Bảo đảm 100% thanh niên học sinh phổ thông trung học được giáo dục hướng nghiệp.

- Tăng nhanh bộ phận lao động trẻ được đào tạo có trình độ, chuyên môn kỹ thuật cao, có năng lực làm việc độc lập, sáng tạo và khả năng hợp tác, có phẩm chất và thể lực tốt. Nhanh chóng hình thành đội ngũ cán bộ khoa học - kỹ thuật trẻ; nâng tỷ lệ cán bộ trẻ có trình độ cao trong đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, tỷ lệ cán bộ trẻ trong đội ngũ cán bộ quản lý, lãnh đạo. Vào năm 2010, thu hút học sinh sau trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp vào các trường dạy nghề bậc cao đạt 10%, tăng quy mô đào tạo thạc sĩ đạt 38.000 người, nghiên cứu sinh đạt 15.000 người. Đến năm 2005, đào tạo được 50.000 chuyên gia công nghệ thông tin và lập trình viên trẻ.

**3. Mục tiêu 3:** Giảm thiểu tình trạng thất nghiệp, thiếu việc làm trong thanh niên; nâng cao thu nhập cho thanh niên và gia đình trẻ.

- Tạo thêm nhiều việc làm mới, phấn đấu giải quyết việc làm cho thanh niên đạt 75% tổng số lao động được giải quyết việc làm, khoảng 1 - 1,1 triệu thanh niên được giải quyết việc làm mỗi năm; giảm thiểu tỷ lệ thất nghiệp trong thanh niên đô thị; tăng tỷ lệ thời gian lao động trong năm của thanh niên khu vực nông thôn lên 85% vào năm 2010.

- Tăng nhanh lực lượng lao động trẻ trong khu vực công nghiệp, dịch vụ, các ngành nghề mũi

nhọn. Đến năm 2010 thu hút thêm 4,8 - 5 triệu lao động trẻ vào khu vực công nghiệp, xây dựng, 2,8 - 3 triệu lao động trẻ vào khu vực dịch vụ. Xây dựng cơ cấu ngành nghề và cơ cấu lao động hợp lý của lao động trẻ phù hợp với chuyển dịch cơ cấu nền kinh tế với cơ cấu lao động trẻ trong nông nghiệp là 50%, công nghiệp xây dựng là 23%, dịch vụ là 27% vào năm 2010. Xuất khẩu 0,8 - 1 triệu lao động và chuyên gia trẻ.

- Hình thành nhận thức đúng đắn của thanh niên về nghề nghiệp, việc làm, nâng cao tính tích cực, chủ động của thanh niên trong việc nâng cao trình độ nghề nghiệp và giải quyết việc làm. Phấn đấu 100% thanh niên học sinh trung học phổ thông và 60% thanh niên khu vực đô thị đang tìm kiếm việc làm được tư vấn nghề nghiệp.

- Cơ bản xóa đói, giảm nghèo trong thanh niên và gia đình trẻ khu vực nông thôn, miền núi, vùng xa và cải thiện đời sống thanh niên khu vực đô thị, khu công nghiệp tập trung.

**4. Mục tiêu 4:** Nâng cao sức khỏe, đời sống tinh thần, xây dựng nếp sống văn hóa và đẩy lùi tệ nạn xã hội, tình trạng phạm pháp trong thanh niên.

- Cải thiện tình trạng sức khỏe của thanh niên, nâng cao các chỉ số thể lực cơ bản của nam, nữ thanh niên. Phấn đấu đến năm 2010, so với hiện nay, chiều cao trung bình của thanh niên tăng 3 cm, cân nặng trung bình tăng 3 - 4 kg.

- Nâng cao số lượng và tỷ lệ thanh niên thường xuyên luyện tập thể dục thể thao, rèn luyện thân thể. Phấn đấu đến năm 2010, tỷ lệ thanh niên thường xuyên luyện tập thể dục thể thao, rèn luyện thân thể đạt 25 - 30%. Phấn đấu tỷ lệ đạt tiêu chuẩn rèn luyện thân thể theo quy định trong thanh niên học sinh đạt 80%, trong sinh viên đạt 90 - 95%. Đến năm 2010 đảm bảo 90% số

trường học các cấp, có sân bãi, dụng cụ thể dục thể thao tối thiểu cho học sinh và thanh niên.

- Giảm tỷ lệ bệnh tật trong thanh niên, trước hết là các bệnh do điều kiện môi trường, dinh dưỡng, các bệnh truyền nhiễm, bệnh nghề nghiệp. Phấn đấu 100% thanh niên khu vực đô thị, 80% thanh niên khu vực nông thôn có hiểu biết cần thiết về HIV/AIDS và có thái độ tích cực đối với công tác phòng, chống AIDS. Ngăn chặn và từng bước đẩy lùi sự lây nhiễm HIV/AIDS trong thanh niên.

- Nâng cao trình độ thưởng thức, sáng tạo của thanh niên trong các hoạt động văn hóa tinh thần, đặc biệt là đối với các loại hình văn hóa dân tộc. Bảo đảm bảo quyền hưởng thụ đời sống văn hóa tinh thần của thanh niên, ưu tiên các vùng khó khăn, vùng xa xôi, miền núi, hải đảo. Đến năm 2010, đảm bảo 100% các huyện, thị có nhà văn hóa thanh thiếu nhi, 100% cơ sở xã, phường vùng đồng bằng, 80% cơ sở xã vùng cao, xa xôi có tụ điểm sinh hoạt, hoạt động thanh niên.

- Hình thành định hướng giá trị đúng đắn, xây dựng nếp sống văn hóa cho thanh niên. Bài trừ các hành vi mê tín trong thanh niên.

- Đẩy lùi tệ nạn xã hội trong thanh niên, đặc biệt là tệ nạn ma túy, mại dâm, cờ bạc. Giảm tỷ lệ thanh niên phạm pháp, giảm thiểu tình trạng vi phạm trật tự công cộng, an toàn giao thông. Đến năm 2005, tổ chức cai nghiện tập trung cho 50% số thanh niên nghiện ma túy; đến năm 2010 cai nghiện tập trung cho 90% số thanh niên nghiện ma túy.

**5. Mục tiêu 5:** Phát huy vai trò xung kích của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

- Phát huy tốt vai trò của Đoàn Thanh niên và vai trò xung kích của thanh niên thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt trong các chương trình phát triển kinh tế miền núi, ven biển, hải đảo, xây dựng nông thôn.

- Phát triển lực lượng thanh niên xung phong; mở rộng sự tham gia của lực lượng thanh niên xung phong và các đội hình lao động thanh niên tình nguyện trên các công trình trọng điểm quốc gia. Động viên bác sĩ trẻ về công tác ở nông thôn, miền núi, góp phần đảm bảo 100% các trạm y tế ở nông thôn, vùng núi, vùng sâu có bác sĩ.

- Phát huy cao năng lực trí tuệ, tiềm năng sáng tạo của thanh niên trong các ngành nghề mới, các nghề đòi hỏi trình độ cao, ngành nghề kinh tế.

- Nâng cao tính tích cực xã hội của thanh niên; mở rộng sự tham gia của thanh niên trong các hoạt động xã hội nhân đạo, bảo vệ môi trường, xây dựng cuộc sống văn hóa ở cơ sở và trong cuộc đấu tranh chống các hiện tượng tiêu cực xã hội, bài trừ tệ nạn xã hội và chống tội phạm.

- Nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, nhận thức về nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc, 100% thanh niên đến tuổi nghĩa vụ quân sự được phổ biến, hướng dẫn về Luật Nghĩa vụ quân sự và thực hiện đúng Luật.

- Phát huy vai trò của thanh niên trong công cuộc xây dựng nền quốc phòng toàn dân. Phấn đấu 100% thanh niên trong các lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên thực hiện tốt chương trình huấn luyện, công tác bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Phấn đấu 100% thanh niên học sinh, sinh viên thực hiện tốt chương trình giáo dục quốc

phòng trong các trường trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề, cao đẳng, đại học.

**6. Mục tiêu 6:** Nâng cao năng lực giao lưu, hợp tác quốc tế của thanh niên, nâng cao vị thế của thanh niên Việt Nam trong hoạt động giao lưu quốc tế thanh niên, góp phần bảo vệ củng cố hòa bình, tăng cường tình hữu nghị và đoàn kết với thanh niên các nước.

- Nâng cao tinh thần tự hào, ý thức tự tôn dân tộc, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

- Nâng cao hiểu biết của thanh niên về tình hình thế giới và khu vực; hình thành bản lĩnh chính trị vững vàng cho thanh niên trong quan hệ đối ngoại và hội nhập quốc tế thanh niên.

- Xây dựng nhận thức đúng đắn của thanh niên về công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế thanh niên theo tinh thần độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa góp phần bảo vệ hòa bình, tiến bộ xã hội và tạo các điều kiện thuận lợi để đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Nâng cao năng lực giao lưu quốc tế cho thanh niên: khả năng giao tiếp, tính chủ động, tự tin.

### **Phần thứ ba CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **I. NHÓM GIẢI PHÁP VỀ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI THANH NIÊN**

Chính sách đối với thanh niên có vai trò quan trọng và có tác động to lớn đến tình hình thanh

niên, công tác thanh niên và việc thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên.

- Đổi mới việc xây dựng và thực hiện chính sách đối với thanh niên, nâng cao tính khả thi và hiệu quả của chính sách thanh niên; chú trọng phát huy sự tham gia của thanh niên và tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong quá trình xây dựng và thực hiện chính sách thanh niên.

- Đặt rõ vai trò của thanh niên trong các chính sách, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội. Lồng ghép các mục tiêu phát triển thanh niên trong các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các chiến lược, chương trình phát triển các ngành, các lĩnh vực, phát triển các vùng lãnh thổ.

- rà soát, xây dựng lộ trình bổ sung, hoàn thiện các chính sách đối với thanh niên theo định hướng:

+ Chính sách phát triển giáo dục, đào tạo nâng cao trình độ học vấn, trình độ khoa học và công nghệ cho thanh niên; chính sách khuyến khích thanh niên học tập thường xuyên, tham gia nghiên cứu khoa học, ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ tiên tiến.

+ Chính sách khuyến khích, bồi dưỡng, sử dụng tài năng trẻ trên các lĩnh vực; chính sách bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ trẻ, đội ngũ cán bộ quản lý, lãnh đạo trẻ.

+ Chính sách về dạy nghề, chính sách thu hút thanh niên vào các ngành nghề mũi nhọn, ngành nghề theo yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

+ Chính sách giải quyết việc làm, xóa đói, giảm nghèo cho thanh niên, chính sách hỗ trợ, khuyến khích thanh niên tự tạo thêm việc làm. Bổ sung, hoàn thiện chính sách xuất khẩu lao động.

+ Chính sách hỗ trợ, giải quyết vấn đề nhà ở cho gia đình trẻ, thanh niên đô thị, khu công nghiệp tập trung, ký túc xá sinh viên. Chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện cho thanh niên tham gia các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, nâng cao sức khỏe.

+ Chính sách ưu tiên phù hợp đối với nữ thanh niên, vị thành niên, thanh niên dân tộc, miền núi, thanh niên đặc biệt khó khăn, các đối tượng thanh niên đặc thù; chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện, cơ hội thuận lợi cho các đối tượng thanh niên lầm lỗi, sai phạm được hòa nhập cộng đồng, phát triển bình thường.

## II. XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG XÃ HỘI LÀNH MẠNH, TẠO ĐIỀU KIỆN THUẬN LỢI CHO SỰ PHÁT TRIỂN CỦA THANH NIÊN

Xây dựng môi trường xã hội lành mạnh, thuận lợi cho sự phát triển của thanh niên là việc của toàn xã hội và của chính thanh niên.

- Phát triển kinh tế - xã hội và phát huy vai trò của thanh niên tham gia phát triển kinh tế - xã hội tạo ra những tiền đề, điều kiện thuận lợi cho công tác chăm lo giáo dục, bồi dưỡng thanh niên.

- Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa cho thanh niên, quan tâm đến các đối tượng thanh niên ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo và các vùng đặc biệt khó khăn. Tăng cường quản lý nhà nước về hoạt động văn hóa - thông tin; ngăn chặn sự phục hồi của những hủ tục lạc hậu, mê tín; ngăn chặn tác động của các ấn phẩm văn hóa phản động, đồi trụy, kích động bạo lực, ảnh hưởng không tốt tới sự phát triển của thanh niên.

- Phát triển mạnh phong trào thể dục thể thao

quần chúng, xây dựng nếp sống vệ sinh, thường xuyên rèn luyện thân thể trong thanh niên.

- Tăng cường đầu tư xây dựng các cơ sở giáo dục chất lượng cao, mở rộng mạng lưới dạy nghề, dạy nghề tại chỗ cho thanh niên nông thôn, dạy nghề cho thanh niên trong thời gian tại ngũ và đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Phát triển hệ thống dịch vụ việc làm, tư vấn nghề nghiệp, việc làm cho thanh niên, xây dựng các thiết chế văn hóa, sân bãi thể dục thể thao, các điểm sinh hoạt, trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi ở cơ sở.

- Hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động truyền thông, báo chí, xuất bản, hoạt động nghệ thuật phục vụ thanh thiếu nhi và công tác thanh thiếu nhi.

- Đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật trong thanh niên, tập trung phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm, động viên thanh niên tích cực tham gia đấu tranh chống các tệ nạn, tiêu cực xã hội. Nhanh chóng thanh toán tệ nạn ma túy trong học sinh, sinh viên và vị thành niên. Mở rộng quy mô và tổ chức tốt việc cai nghiện, giáo dục, tạo điều kiện cho thanh niên tái hòa nhập cộng đồng. Triệt phá các băng đảng tội phạm có tổ chức. Kiên quyết đấu tranh, xử lý các tội phạm buôn bán phụ nữ, lạm dụng tình dục vị thành niên.

- Bảo vệ thanh niên trước sự tấn công, chia rẽ của các thế lực thù địch. Ngăn ngừa và xử lý kịp thời các hành vi tuyên truyền lừa bịp, kích động, lôi kéo thanh niên làm trái pháp luật, gây mất ổn định chính trị, an ninh xã hội.

- Hướng dẫn, tổ chức và phát huy vai trò xung kích của Đoàn Thanh niên trong việc thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội; động viên thanh niên tham gia phát triển các ngành nghề, đặc biệt ở các vùng khó khăn, miền

núi, biên giới, hải đảo như làng thanh niên lập nghiệp, đảo thanh niên, công trình thanh niên cộng sản. Phát triển các đội hình thanh niên tình nguyện xây dựng nông thôn. Mở rộng lực lượng thanh niên xung phong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

- Bảo đảm kinh phí cần thiết từ nguồn ngân sách cho các hoạt động thanh niên và công tác thanh niên trong chương trình công tác của các Bộ, ngành và chính quyền các cấp và tăng cường hỗ trợ cho Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam và Hội Sinh viên Việt Nam.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện phát triển mạnh mẽ các phong trào thanh niên, qua đó phát huy vai trò của tổ chức Đoàn, Hội phát huy tinh thần xung kích của thanh niên giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng quốc phòng toàn dân, bảo vệ Tổ quốc. củng cố tổ chức dân quân, tự vệ ở cơ sở, phát triển các đội hình thanh niên xung kích an ninh, thanh niên cờ đỏ góp phần bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, các đội hình thanh niên tình nguyện đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

### III. XÃ HỘI HÓA CÔNG TÁC THANH NIÊN

- Tăng cường công tác truyền thông, đặc biệt là vai trò của các cơ quan truyền thông đại chúng, trong việc xây dựng nhận thức đúng đắn thực hiện nhiệm vụ công tác thanh niên là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của toàn xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng.

- Phối hợp chặt chẽ giữa các đoàn thể nhân dân, các bậc lão thành cách mạng, cựu chiến binh, các nhà hoạt động văn hóa, xã hội, các

nhân sĩ trí thức, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, lực lượng vũ trang, các doanh nghiệp, gia đình với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức thanh niên để tăng cường chăm lo giáo dục, bồi dưỡng và phát huy vai trò của thanh niên.

- Kết hợp tốt giữa việc thực hiện các chính sách đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng tài năng trẻ với việc tôn vinh, tạo dư luận xã hội hỗ trợ, khuyến khích tài năng trẻ tạo môi trường thuận lợi cho sự phát triển, trưởng thành và cống hiến của các tài năng trẻ.

- Khuyến khích các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghề nghiệp cho thanh niên.

- Khuyến khích các lực lượng xã hội, các thành phần kinh tế đầu tư phát triển các cơ sở vui chơi, giải trí lành mạnh cho thanh niên. Khuyến khích và huy động các nguồn lực ngoài ngân sách ở trong và ngoài nước cho hoạt động thanh niên. Thành lập và quản lý tốt hoạt động của các loại quỹ khuyến khích, hỗ trợ thanh niên.

- Thực hiện tốt việc phối hợp giữa các cấp chính quyền, các ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đơn vị lực lượng vũ trang, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, gia đình trong công tác thanh niên dưới sự lãnh đạo của Đảng để đẩy mạnh xã hội hóa công tác thanh niên.

### IV. TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC QUỐC TẾ TRONG CÔNG TÁC THANH NIÊN

- Tăng cường công tác đối ngoại Nhà nước trong lĩnh vực thanh niên và hợp tác với các nước trong khu vực và trên thế giới và các tổ chức quốc tế theo tinh thần độc lập, tự chủ, đa

phương hóa, đa dạng hóa góp phần bảo vệ hòa bình, tiến bộ xã hội và tạo các điều kiện thuận lợi để đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, tranh thủ các nguồn lực và sự hỗ trợ quốc tế cho công tác thanh niên.

- Mở rộng quan hệ giao lưu, hợp tác quốc tế của thanh niên nước ta với thanh niên các nước. Phát huy vai trò của tổ chức Đoàn trong quan hệ đối ngoại thanh niên; mở rộng quan hệ với các tổ chức thanh niên trong khu vực và trên thế giới.

- Tạo điều kiện cho thanh niên tham gia các hoạt động vì hòa bình, hữu nghị và các hoạt động quốc tế thanh niên, phát huy vai trò của thanh niên Việt Nam đoàn kết cùng tuổi trẻ các quốc gia, dân tộc trong cuộc đấu tranh vì hòa bình, phát triển và tiến bộ xã hội.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn cho thanh niên hiểu biết về tình hình thanh niên và phong trào thanh niên thế giới. Làm tốt hơn công tác hoạt động tuyên truyền đối ngoại thanh niên; chú trọng công tác thông tin tuyên truyền vận động thanh niên và người Việt Nam ở nước ngoài.

## V. LÃNH ĐẠO, TỔ CHỨC, QUẢN LÝ

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của toàn xã hội đối với việc thực hiện nhiệm vụ công tác thanh niên và Chiến lược phát triển thanh niên.

- Thể chế hóa các quan điểm, chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác thanh niên thành các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách đối với thanh niên.

- Xây dựng Chương trình, Kế hoạch phát triển

thanh niên của Chính phủ và các địa phương theo từng giai đoạn, từng thời kỳ. Chỉ tiêu về phát triển thanh niên cần được lồng ghép vào việc hoạch định chính sách và lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở các cấp, các ngành và các địa phương.

- Tăng cường và đổi mới quản lý nhà nước về công tác thanh niên; tăng cường trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác thanh niên. Phân công cán bộ chủ chốt, có năng lực, có nhiệt huyết với thanh niên trực tiếp phụ trách công tác thanh niên ở các Bộ, ngành, địa phương.

- Thực hiện tốt việc phối hợp giữa các Bộ, ngành, địa phương, Đoàn Thanh niên để giải quyết tốt các nhiệm vụ có tính chất liên ngành về công tác thanh niên.

- Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách đối với thanh niên để bảo đảm các quyền và lợi ích hợp pháp của thanh niên. Kịp thời xử lý các hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của thanh niên.

- Tăng cường công tác nghiên cứu, thông tin về tình hình thanh niên và công tác thanh niên. Từng bước hình thành hệ thống các Trung tâm thông tin thanh niên.

## Phần thứ tư

### TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### I. CÁC GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN

Việc thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên đến năm 2010 được chia làm hai giai đoạn:

**- Giai đoạn 1: Từ năm 2003 đến năm 2005.**

Xây dựng Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2003 - 2005 với trọng tâm là tập trung giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc của thanh niên về nghề nghiệp, việc làm, tệ nạn xã hội; nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, trình độ khoa học, công nghệ và phát huy vai trò xung kích của thanh niên trong phát triển kinh tế - xã hội; tạo sự đổi mới mạnh công tác thanh niên của Nhà nước và xã hội.

Triển khai 5 chương trình cụ thể sau:

+ *Chương trình 1:* Giải quyết việc làm cho thanh niên nhằm giảm dần số thanh niên thất nghiệp ở khu vực đô thị, nâng thời gian có việc làm cho thanh niên khu vực nông thôn; phát huy vai trò xung kích của thanh niên tham gia phát triển kinh tế - xã hội.

+ *Chương trình 2:* Nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghề nghiệp của thanh niên nhằm nhanh chóng nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghề nghiệp, hình thành nếp học tập thường xuyên cho thanh niên; xây dựng đội ngũ trí thức trẻ và lao động trẻ lành nghề.

+ *Chương trình 3:* Phát triển nhân lực khoa học công nghệ trẻ nhằm nâng cao trình độ khoa học - công nghệ cho thanh niên, đặc biệt là công nghệ thông tin và công nghệ sinh học; từng bước phổ cập tin học trong thanh niên, phát triển nhân lực khoa học - công nghệ trẻ cho nông nghiệp và nông thôn, xây dựng đội ngũ lập trình viên trẻ cấp quốc gia về công nghệ thông tin.

+ *Chương trình 4:* Phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội trong thanh niên, nhằm từng bước và

đẩy lùi tội phạm và tệ nạn xã hội trong thanh niên, giảm số lượng tuyệt đối và tỷ lệ thanh thiếu niên trong tổng số người phạm tội và mắc các tệ nạn xã hội.

+ *Chương trình 5:* Bồi dưỡng bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, tinh thần yêu nước xã hội chủ nghĩa cho thanh niên, ý chí tự lực, tự cường; ý thức trách nhiệm công dân trong công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc; ý thức chấp hành pháp luật; xây dựng lối sống lành mạnh.

**- Giai đoạn 2: Từ năm 2006 đến năm 2010.**

Xây dựng và triển khai Chương trình phát triển thanh niên 2006 - 2010 trên cơ sở kết quả của giai đoạn trước, gồm các chương trình cụ thể về giải quyết việc làm; nâng cao trình độ học vấn, nghề nghiệp, trình độ khoa học, công nghệ; giáo dục chính trị, tư tưởng, rèn luyện đạo đức, nếp sống; nâng cao sức khỏe, đời sống tinh thần.... Kiện toàn hệ thống chính sách thanh niên; hoàn thành các mục tiêu của chiến lược, tạo nền tảng đẩy mạnh công tác thanh niên của Nhà nước và xã hội trong giai đoạn sau.

II. Ủy ban Quốc gia về thanh niên Việt Nam và Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức, động viên đoàn viên, thanh niên xung kích thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và chiến lược phát triển thanh niên; chủ động tham gia nghiên cứu, đề xuất các chính sách đối với thanh niên, kiểm tra việc thực hiện pháp luật và chính sách đối với thanh niên./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI